

**KẾ HOẠCH**

triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024  
của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng  
đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW); Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công nhân, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và thành phố trong tình hình mới.

- Bảo đảm thực hiện tốt các quyền của người lao động và người sử dụng lao động trong công tác ATVSLĐ. Tăng cường chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người lao động (NLĐ) trong tình hình mới, đặc biệt là khu vực không có quan hệ lao động.

**2. Yêu cầu**

- Công tác ATVSLĐ là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Bảo đảm việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về ATVSLĐ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa Chỉ thị số 31-CT/TW phù hợp với thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

## II. NỘI DUNG

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác ATVSLĐ

- Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đưa nội dung ATVSLĐ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; lồng ghép với các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực y tế, lao động, môi trường. Xác định là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên lâu dài, cần thiết, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và thành phố.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền của người lao động (NLĐ), người dân tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương theo quy định pháp luật; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật có liên quan đến việc chấp hành quy định về ATVSLĐ nhằm bảo đảm quyền lợi của NLĐ, người dân được làm việc trong điều kiện đảm bảo ATVSLĐ; bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phân đấu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

2. Tập trung đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ

- Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; người sử dụng lao động và người lao động. Nội dung và hình thức tuyên truyền bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về ATVSLĐ. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến ATVSLĐ, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa. Thu hút sự tham gia hưởng ứng của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về ATVSLĐ, Tháng Công nhân hàng năm.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hoá an toàn lao động trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt

động đối thoại, thương lượng về bảo đảm ATVSLĐ và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

**3. Đề xuất, tham gia ý kiến sửa đổi chính sách, pháp luật đảm bảo thực hiện tốt công tác ATVSLĐ**

Đề xuất, tham gia ý kiến sửa đổi chính sách, pháp luật nhằm khắc phục những hạn chế còn bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATVSLĐ... bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới.

**4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước**

4.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Thực hiện tốt việc phân tích, dự báo, cập nhật kịp thời tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn thành phố. Triển khai thực hiện tốt Chương trình quốc gia, Chương trình ATVSLĐ trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2025, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra.

4.2. Chủ động nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

4.3. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc phân cấp, phân quyền, quản lý nhà nước về ATVSLĐ; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu trong việc quản lý công tác ATVSLĐ tại địa phương, doanh nghiệp bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật. Trong đó chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định, đánh giá dây chuyền, trang thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất của doanh nghiệp trước khi chấp thuận đầu tư, không thu hút đầu tư đối với các dự án có dây chuyền sản xuất, trang thiết bị, máy móc lạc hậu, có nguy cơ cao gây mất an toàn, vệ sinh lao động.

- Yêu cầu, thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất ATVSLĐ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; thực hiện nghiêm việc

huấn luyện ATVSLĐ; kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động. Quan tâm đảm bảo ATVSLĐ, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập thể, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Thường xuyên hướng dẫn, tổ chức quản lý hoạt động ATVSLĐ tại doanh nghiệp cho người làm công tác ATVSLĐ chuyên trách, bán chuyên trách; bộ phận ATVSLĐ, bộ phận y tế, Hội đồng ATVSLĐ tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể, các cơ sở sản xuất, kinh doanh tự phát trên địa bàn trong việc sử dụng lao động và đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

4.4. Quản lý chặt chẽ các đơn vị hoạt động cung cấp các dịch vụ huấn luyện; kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp.

4.5. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động. Chú trọng công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, áp dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động.

4.6. Kịp thời biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ. Kịp thời phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm vi phạm, nhất là tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về ATVSLĐ.

## 5. Kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng ATVSLĐ thành phố; đánh giá kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ hằng năm; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại các cơ sở, doanh nghiệp, chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác ATVSLĐ, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra ATVSLĐ, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao

động. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khoẻ người lao động.

## 6. Tăng cường nguồn lực cho công tác ATVSLĐ

Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác ATVSLĐ gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động.

Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước cho công tác ATVSLĐ. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

## 7. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp

- Phối hợp với Bộ, ban, ngành Trung ương xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về ATVSLĐ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc thống kê, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan đến hoạt động ATVSLĐ, chú trọng đối tượng ở khu vực không có quan hệ lao động, nhằm huy động sự ủng hộ, hỗ trợ của các cơ quan Trung ương đối với các ngành, địa phương và thành phố.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân; các quận, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, gắn với việc xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; tổ chức thực hiện tốt Chương trình quốc gia về ATVSLĐ giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Chương trình ATVSLĐ thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2023 - 2025; thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có liên quan chỉ đạo định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung, tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội khác chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư, đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

Kế hoạch được phổ biến đến Chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban cán sự đảng Bộ LĐTBXH (để báo cáo),
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn thành phố,
- Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các ban, cơ quan của Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.



**Đỗ Mạnh Hiến**